TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 104/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 141/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Đức M, sinh ngày 20/8/1984,

- Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 24/4/ 1988,

Đều cư trú tại: Số nhà 111, ngõ Đoan Túc, đường Lê Quý Đôn, tổ 16, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 6 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn do vấn đề kinh tế gia đình không thống nhất và tình cảm vợ chồng không hòa hợp. Nay cả anh Mạnh và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn. Ngày 21/8/2023 Tòa án đã hòa giải để anh chị đoàn tụ nhưng không thành, do vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T có một con chung là Đỗ Đức Anh, sinh ngày 03/12/2011, ly hôn anh chị thống nhất: chị T là người trực tiếp nuôi con Đỗ Đức Anh, anh Mạnh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2023 đến khi con chung đủ

18 tuổi. Xét sự thỏa thuận của anh chị không trái đạo đức xã hội, không vi phạm pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của anh chị và phù hợp với nguyện vọng của con chung nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T có một con chung là Đỗ Đức Anh, sinh ngày 03/12/2011. Ly hôn, chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp nuôi con Đỗ Đức A, anh Đỗ Đức M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Đỗ Đức M có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được ở với người trực tiếp nuôi dưỡng, có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Đỗ Đức M, chị Nguyễn Thị T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Đức M và chị Nguyễn Thị T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Mạnh và chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001557 ngày 18 tháng 8 năm 2023 sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 38/2011, ngày 15/6/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền